

Bản án số: 548/2020/HS-PT

Ngày: 03 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê

2. Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 431/2020/TLPT-HS, ngày 07/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số: 87/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị A (tên gọi khác: A khùm); sinh ngày 01/01/1981; tại Thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1 ấp X xã Y, thành phố Z, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: 12A, tổ 1 khu phố 1, phường X, thành phố Y, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bán cà phê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo công giáo; con ông Nguyễn Văn B và bà (không rõ); không có chồng; có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2019 Nguyễn Thị A thuê căn nhà số 99 đường Nguyễn Văn, khu phố 1, phường X, Quận Y mở quán kinh doanh cà phê Hồng. Ngoài việc bán cà phê nếu khách có nhu cầu kích dục, Bích kích dục cho khách giá 200.000 đồng/lần. Đến ngày 19/4/2019 A thuê 02 nhân viên là Nguyễn Thị Yến Q, Nguyễn Thị Thúy E kích dục và bán dâm cho khách tại quán khi khách có

nhu cầu. Nhân viên không được hưởng lương, chỉ được bao ăn, ở và hưởng tiền bán dâm cho khách. A qui định mỗi lần bán dâm cho khách thu 400.000 đồng, Bích hưởng 150.000 đồng, nhân viên 250.000 đồng; mỗi lần kích dục thu 200.000 đồng/khách, Bích hưởng 100.000 đồng, nhân viên 100.000 đồng. Mỗi ngày trung bình có khoảng 13 - 14 khách vào quán của A kích dục và mua dâm.

Khoảng 19 giờ ngày 02/6/2019 Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 7 phối hợp Công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7 kiểm tra quán cà phê phát hiện bắt quả tang 02 cặp nam nữ đang thực hiện mua bán dâm. Cơ quan điều tra xác định thời gian từ ngày 19/4/2019 đến ngày 02/6/2019 A thu lợi bất chính từ hành vi chứa mại dâm 10.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2020/HS - ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị A phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/8/2020 bị cáo Nguyễn Thị Bích kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị A giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng qui định tại khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo không biết chữ nhưng biên bản đối chất không có người chứng kiến, có người chứng kiến nhưng người này cũng không biết chữ như vậy là không bảo đảm tính pháp lý, lời khai của bị cáo, người mua bán dâm mâu thuẫn với nhau, tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai. Ngoài lời khai thì không còn chứng cứ vật chất nào khác. Do đề nghị hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị A trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Lời khai của những người mua dâm, bán dâm và bị cáo có mâu thuẫn với nhau không thống nhất, không thể hiện rõ về số lượt mua bán dâm từ 02 lần trở lên, cụ thể: Người mua dâm khai đã đến quán cà phê của A mua dâm 03 lần; những người bán dâm khai hàng ngày bán dâm từ 05 lần đến 10 lần, không nhớ chính xác; bị cáo khai hàng ngày có từ khoảng 14 - 15 lần khách vào quán để kích dục và mua dâm. Như vậy, chưa có đủ cơ sở để xét xử bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự mà có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 02/6/2019 Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 7 phối hợp Công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7 kiểm tra quán cà phê phát hiện bắt quả tang 02 cặp nam nữ đang thực hiện mua bán dâm.

[4] Bản án sơ thẩm số: 87/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Nguyễn Thị A về tội “Chứa mại dâm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với 05 năm tù đối với bị cáo Bích là chưa chính xác. Như đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và áp dụng khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo là thể hiện chính sách pháp luật hình sự của nhà nước ta khi xét xử theo tinh thần có lợi cho bị cáo. Mặt khác, quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2017 được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Về quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án để điều tra, xét xử lại; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo thừa nhận cơ quan điều tra bắt quả tang 02 nhân viên bán dâm tại quán do bị cáo quản lý, các biên bản đối chất có vi phạm Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng không nghiêm trọng, cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm. Đồng thời, Cơ quan điều tra thu thập chứng cứ để chứng minh hành vi của bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, tiến hành đối chất về lời khai có mâu thuẫn của các đối tượng để chứng minh hành vi của bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên. Hội đồng xét xử xét thấy hậu quả của việc hủy bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra, xét xử lại không thể đáp ứng được và không thể thu thập, khắc phục những nội dung Viện kiểm sát đã nêu nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A 02 (hai) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân Quận 7; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận 7; (1)
- VKSND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

Trần Minh Châu